TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 263/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 384/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị Ngọc M , sinh năm 1989

Địa chỉ: khối , thị trấn X A , huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: anh Phạm Lương H , sinh năm 1988

Địa chỉ: khối , phường H H T , thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 22 tháng 5 năm 2015;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn chị Vũ Thị Ngọc M và anh Phạm Lương H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017 ngày 29/6/2017 do Ủy ban nhân dân thị trấn X A , huyện Ngh X , tỉnh Hà Tĩnh cấp cho chị Vũ Thị Ngọc M và anh Phạm Lương H không còn giá trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Vũ Khánh D , sinh ngày 03/02/2018 cho chị Vũ Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Lương H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị M mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2018.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về chia tài sản: chị Vũ Thị Ngọc M và anh Phạm Lương H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Vũ Thị Ngọc M tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí. Toàn bộ số tiền có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0002580 ngày 09 tháng 4 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSTP Vinh;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADSTP Vinh;
- UBND TT X A , Ng X , Hà Tĩnh;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thúy